ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 72 /2017/QĐ-UBND	*Ninh Thuận, ngày 21 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích tháp Pô Klong Garai, tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Luật trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 04 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích tháp Pô Klong Garai, tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 113/TTr-SVHTTDL ngày 18/8/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích tháp Pô Klong Garai, tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức thu phí: Ban Quản lý di tích tỉnh Ninh Thuận;

b) Đối tượng nộp phí: Người Việt Nam và người nước ngoài đến thăm quan di tích tháp Pô Klong Garai, tỉnh Ninh Thuận.

c) Đối tượng miễn, giảm phí: Theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 5 Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Giảm phí đối với hộ nghèo;

- Miễn phí đối với người dân tộc Chăm đến thăm, thực hiện nghi lễ theo tín ngưỡng tôn giáo; các đoàn học sinh, sinh viên trong tỉnh do các cơ sở giáo dục và đào tạo tổ chức.

Điều 2. Mức thu, mức giảm, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Mức thu

a) Người lớn (từ đủ 16 tuổi trở lên): 15.000đ/người/lượt;

b) Trẻ em (từ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi): 7.000đ/người/lượt;

2. Mức giảm

Giảm 50% mức thu được quy định tại khoản 1 của Điều này, áp dụng cho các đối tượng được giảm theo quy định. Trường hợp người thuộc diện được hưởng nhiều chính sách giảm phí theo quy định thì cũng chỉ được hưởng một mức giảm 50% phí.

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Tổ chức thu phí được trích để lại 90% trên tổng số phí thu được; nộp 10% trên tổng số phí thu được vào ngân sách nhà nước.

b) Việc kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế triển khai việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích tháp Pô Klong Garai, tỉnh Ninh Thuận theo đúng quy định.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2017 và thay thế Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích tháp Pô Klong Garai.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- VPUB: PVP (HXN);
- Lưu: VT, KGVX. My

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Lê Văn Bình